

Tục Bó Chân: Ba Tất Sen Vàng

Tại sao trong văn hóa chúng ta lại có thể sinh ra một cái tập quán tàn khốc như thế? Lại có thể áp đặt nó lên trên một nửa dân số trong hàng nghìn năm, làm cho những người bị bức hại phải tàn phế cả hai chân, thậm chí có khi còn gãy cả xương, thối cả thịt, không đi đứng được. Tại sao văn hóa Trung Quốc lại có thể kéo dài cả hàng nghìn năm trong lịch sử một yếu tố dã man như vậy? (Bá Dương - Người Trung Quốc Xấu Xí. Nhà Xuất Bản Văn Nghệ năm 1999, trang 66).

Bó chân là một đại phát minh của người Trung Quốc, là một cách chuyển xấu, làm đẹp, là cái độc nhất trên thế giới. Chiếc chân bó nhỏ của người con gái chỉ là để làm vui lòng đàn ông, thương thân chịu ngược đãi, tự làm hỏng chân, đó là một loại áp bức, lăng nhục phụ nữ...(Trương Bình Trị, sđd, trang 404).

Trong lịch sử, người Trung Quốc từng coi “ba tất sen vàng” (tam thốn kim liên) là “quốc túy” và đó là tiêu chuẩn để thẩm định vẻ đẹp phụ nữ. Theo tiêu chuẩn này, bàn chân cô gái khi đạt bốn yêu cầu: nhỏ, nhọn, mềm mại, xinh xắn thì được coi là người đẹp. Bó chân là một đại phát minh của người Trung Quốc. Người Tàu coi những dân tộc khác không biết “bó chân nhỏ lại” là những dân tộc kém văn minh.

Ý nghĩa và nguồn gốc của tục bó chân ra sao thường ít người hiểu rõ, nhưng dù sao cũng là một dấu hiệu, tiêu biểu cho việc phụ nữ bị giam cầm, bị áp chế (Lâm Ngữ Đường).

Tập quán bó chân nhỏ - cách làm đẹp độc nhất trên thế giới - chỉ là để làm vui lòng đàn ông. Cái thị hiếu kỳ lạ và đáng sợ này (tục bó chân) chỉ có thể thấy trong xã hội mà đàn ông là trung tâm, nam quyền chi phối tất cả. Đàn bà là vật phụ thuộc, thậm chí là sở hữu của đàn ông. Tập tục quái đản do thị hiếu của đàn ông Trung Quốc là một loại áp bức, lăng nhục đàn bà suốt hơn một ngàn năm. “những chiếc chân bó nhỏ bệnh tật dị hình là một sản vật dã man và phi lý tính” (Người Trung Quốc Tự Trào, trang 408).

Phải chăng thực ra “tính chất” của việc bó chân rõ ràng có quan hệ “tình dục”? Tục này có lẽ bắt đầu phát sinh ra nhất định từ nơi cung cấm của các vua chúa hoang đâm rồi truyền đi.

Người Trung Quốc coi bàn chân phụ nữ là nơi kín đáo và gợi cảm nhất trên cơ thể. Một người đàn ông khi nắm được chân người đàn bà là coi như hoàn toàn chinh phục; và một người đàn bà cho người đàn ông coi bàn chân là đã sẵn sàng hiến dâng tất cả những gì còn lại.

Cái cấm kỵ đó quan trọng đến nỗi ngay những bức tranh thuộc về xuân cung đồ (tranh về trai gái ái ân) người đàn bà cũng không mấy khi để lộ hai bàn chân cho dù hoàn toàn lỏa thể.

Không có tác phẩm nào về đôi chân trần. Rõ ràng đây là bộ phận cấm kỵ. Về sau, các nhà nghệ thuật táo bạo đột phá cũng chỉ dám vẽ phụ nữ bắt đầu cởi giày mà thôi. Chỉ có một số ngoại lệ - nhưng phải nói là hãn hữu - Đối với tranh vẽ một số nữ thần (như Quan Âm) hay nữ nô bộc.

Người đàn ông có thể vô tình đụng vào hông, vào ngực người đàn bà, nhưng việc đụng vào chân không thể xem là hành vi sơ xuất. Trong truyện Ý Thiên Đồ Long Ký của Kim Dung, Trương Vô Kỵ cù gan bàn chân Triệu Mẫn trong một hầm tối để bức bách nàng thả chàng ra. Thế nhưng, ngoài ý nghĩa cụ thể của câu chuyện, còn một nghĩa bóng là một khi cho đàn ông nắm chân, người đàn bà coi như đã thất thân với nam nhân. Từ đó tình yêu nảy nở và cũng là động lực khiến nàng quận chúa phải bỏ cha, bỏ anh đi theo một tên “đại ma đầu”, kẻ thù của triều đình và của dân tộc Mông Cổ (Nguyễn Duy Chính - Đọc Kim Dung Tìm Hiểu Văn Hóa Trung Quốc. NXB Trẻ, năm 2002, trang 19).

Sự ca ngợi bàn chân nhỏ - ba tất sen vàng - đã biến thái để trở thành một phong tục tàn ác: Đó là tục dùng vải bó hai bàn chân cho nhỏ lại. Cho đến ngày nay vẫn còn một số trí thức Trung Quốc bị ám ảnh bởi quan niệm về thẩm mỹ ích kỷ và phi nhân đó. Người ta ước tính khoảng 10% bé gái chết vì không chịu nổi đau đớn hay bị các bệnh liên quan đến việc bó chân mà chết.

Cái đau đớn thân thể chỉ là một trong những hậu quả của tục lệ kỳ quái này, nó còn ảnh hưởng đến tâm lý, xã hội, nhất là ảnh hưởng kinh tế và sản xuất khi một phần lớn dân số lệ thuộc vào người khác.

Phải chăng tục bó chân là công cụ thỏa mãn tâm lý bệnh tật về tính dục của nam giới trong xã hội Trung Quốc với quan niệm trọng nam khinh nữ?

Cách Bó Chân:

Bó chân chia thành hai loại: bó sớm và bó trễ.

Bó Sớm: Trong những gia đình giàu có, ngay từ ba, bốn tuổi, người mẹ lấy vải quấn các ngón chân và mang giày thật chặt cho con hằng đêm. Càng lớn lên càng thắt cho chặt thêm. Thân thể có tăng trưởng nhưng bàn chân thì giữ nguyên. Trừ ngón cái, những ngón khác dần dần quặp vào lòng bàn chân, không lớn mà thun lại bằng hạt đậu. Mu bàn chân không giãn bề ngang nên u lên, làm cho cả bàn chân thườn thườn như hình trái cau (lang đầu), chiều dài không quá ba tấc (khoảng 12 phân tây). Bó từ lúc bốn tuổi đến năm tám tuổi là hoàn tất.

Bó gáp: Bó gáp thường là con nhà nghèo, phải làm việc, cha mẹ cũng không có thời gian bó chân cho con từ nhỏ, nên mãi tới tám, chín tuổi, có khi mười bốn, mười lăm không chừng mới bắt đầu bó chân.

Theo cách này, thường nhờ người lớn xúm lại, giữ chặt đứa nhỏ, rồi một người có kinh nghiệm bẻ gãy bốn ngón chân cho quặp vào lòng bàn chân, sau đó dùng giấy vải quấn chặt, kéo xuống gót chân siết lại. Tiếp theo, người ta uốn cho mu bàn chân cong lên, chẳng khác gì uốn một thân cây. Công việc này chỉ làm một lần là xong, và cứ để như vậy chứ không uốn từ từ như cách thứ nhất. Cứ hai ba ngày người ta tháo băng ra, dùng nước nóng rửa sạch máu mủ, rắc hương liên tán (một loại thuốc bột để bớt mùi hôi) rồi quấn chặt lại. Thời gian từ lúc đầu cho đến khi bàn chân biến dạng không còn có thể hồi phục được nữa khoảng ba tháng. Các vết thương cũng liền da, nhưng phải khoảng 6 tháng thì đứa trẻ mới được đi lại.

Phương pháp này làm cho nạn nhân đau đớn hơn nhiều, nhưng về sau, người phụ nữ vẫn còn có thể làm được công việc nặng nhọc. Loại bàn chân này chỉ có thể giữ được khoảng 4, 5 tấc, chứ không thể nào đạt mức lý tưởng ba tấc sen vàng. Hơn nữa, mu bàn chân không tròn trịa vì dấu gãy vẫn còn, nên không được ưa chuộng như cách thứ nhất.

Hình Dáng:

Bàn chân bó nhìn ngang trông giống hình chiếc cung. Bàn chân phải nhỏ chừng ba tấc, tức khoảng 12 phân tây, nhưng càng nhỏ thì càng được đàn ông Trung Quốc ưa chuộng. Bàn chân chỉ chừa ngón cái, khum khum cong lên, mu bàn chân gồ lên vì những ngón chân bị kéo lại hình dạng gống như “núm cau” (lang đầu). Ngón chân quặp vào dưới lòng bàn chân, biến thành hình quả trứng.

Nếu nhìn từ dưới gan bàn chân thì thấy bàn chân có hình tam giác, gót chân tròn, phải chịu sức nặng của toàn thân và phần đầu các ngón chân hoàn toàn bị tàn phế không còn sử dụng được, đụng đến sẽ đau nhói. Đi bằng gót chân, người phải đứng thẳng, mông ưỡn về phía sau. Không đứng yên, thỉnh thoảng phải đi tới đi lui vài bước, nghiêng qua nghiêng lại cho đỡ đau.

Tây Sương Ký đã mô tả mỗi bước đi đều khiến người ta thương cảm, như cành liễu rũ trước gió.

Các Kiểu Chân:

Bàn chân bó được chia làm ba loại: thượng, trung, hạ. Mỗi loại lại chia làm ba cấp có tên như sau: thần phẩm, diệu phẩm, tiên phẩm (thượng), trân phẩm, thanh phẩm, diễm phẩm (trung) và dật phẩm, phàm phẩm, ưng phẩm (hạ).

Đời nhà Thanh có người viết một quyển sách chia chân nhỏ ra làm năm loại, 18 kiểu.

Lịch Sử:

Tục bó chân - một sáng kiến ích kỷ, phi nhân - bắt đầu phát sinh từ nơi cung cấm của vua chúa hoang dâm rồi truyền đi.

Đôi chân nhỏ - ba tác sen vàng - là tiêu chuẩn để đánh giá vẻ đẹp phụ nữ có lẽ bắt đầu từ Hán Thành Đế say đắm em gái Triệu Phi Yến là Triệu Hợp Đức. Bà ta có đôi chân nhỏ, trắng nõn nà và cực kỳ mềm mại. Việc co chân lại hay duỗi chân ra của người đẹp là cả một nghệ thuật khiến Hán Thành Đế điên đảo.

Cụ thể hơn, có thể xác định Phan Ngọc Nhi biết lợi dụng đôi bàn chân nhỏ nhắn, xinh đẹp tự nhiên đã làm ông vua nổi tiếng Tề Thiệu Đế thời Nam Bắc triều say mê.

Thiệu Đế lên ngôi chưa bao lâu, hậu cung đã có hàng vạn mỹ nhân, trong số đó, Thiệu Đế đặc biệt thương yêu (sủng ái) người đẹp Phan Ngọc Nhi. Sử sách cho biết hai người như hình với bóng, không bao giờ rời nhau nửa bước.

Có làn da mịn màng, quyến rũ, bà ái phi này được gọi Ngọc Nhi (da láng như ngọc) nhưng đặc biệt nhất là đôi chân của nàng. Để thể hiện tình cảm sâu đậm của mình với ái phi, Tề Thiệu Đế đã cho kiến dựng tòa Ngọc Thọ đường với tường khảm kim châu, nền lót ngọc trắng, trên đó tạc những đóa hoa sen màu hồng. Để tạo nên màu hồng, nhà vua cho dùng loại ngọc màu đỏ cực quý.

Mỗi ngày, Tề Thiệu Đế ngắm nhìn Phan Ngọc Nhi vũ với chân trần, bước trên những đóa sen hồng trong Ngọc Thọ Đường, như một tiên nữ, dưới mỗi bước đi của nàng sen nở ngát hồng. Nhà vua khoái trá kêu lên: Tiên Nữ hạ phàm, bộ bộ sinh liên (tiên nữ giáng phàm, hình bước nở hoa sen- mỗi bước đi lại thành ra một đóa sen vàng).

Thế nhưng từ việc chuộng bàn chân nhỏ nhắn một cách tự nhiên biến thành tục bó chân thì sử sách cho rằng chỉ bắt đầu từ đời Nam Đường Lý Hậu Chủ (Lý Dục năm 961 sau Tây lịch).

Hậu chủ có người cung phi là Yểu Nương, người xinh đẹp thanh tú, giỏi việc ca múa. Hậu chủ cho làm những đóa sen vàng cao sáu thước để cho nàng, dùng vải bó chân, múa trên những hoa sen, trông chẳng khác gì múa trên mây.

Thế là đàn bà con gái tranh nhau bắt chước, phong tục bó chân nhỏ dần dần hình thành. Những bàn chân nhỏ, nhọn, mềm mại, thanh tú được gọi là sen vàng hoặc sen thơm. Từ đó gót sen vàng được xem là một tiêu chuẩn để chọn con gái đẹp.

Từ đời Tống về sau, bàn chân nhỏ và nhọn là một trong những tiêu chuẩn không thể thiếu được đối với một mỹ nhân.

Đến đời Minh, tục bó chân rất thịnh hành, chân to hay nhỏ đã trở thành tiêu chuẩn đánh giá số phận đàn bà.

Tóm lại, tục bó chân từ trong cung cấm sau truyền ra ngoài, trước tiên là ca kỹ, vũ nữ, rồi đến những khuê nữ con các đại gia, dần dần lan rộng khắp dân gian. Đời nhà Minh, sách Khuê Môn Nữ Nhi Kinh coi việc bó chân là một trong những điều răn dạy con gái.

Nữ Nhi kinh viết: *“quan trọng là việc bó chân cho con, chẳng những cong cong đẹp như cánh cung, lại không chạy rong ra ngoài ngõ, chẳng cần phải lấy giày mới buộc được.”*

Việc bó chân được coi như một tập tục không thể không có cho một cô gái con nhà đứng đắn. Có lẽ chẳng cần nghiên cứu tỉ mỉ, tập tục bó chân nhỏ đã có lịch sử hơn một ngàn năm. Sau cách mạng Tân Hợi, năm 1912, chính phủ Trung Hoa Dân Quốc đã ra lệnh cấm bó chân. Từ đó tập tục bó chân mất dần.

Vài Trường Hợp Cụ Thể:

Bà ta (Giang Thanh, vợ Mao Trạch Đông), từ lúc còn là đứa bé con, đã kinh qua nhiều đau đớn. Bà mẹ bắt cô bé (Giang Thanh) lên bốn phải bắt đầu bó chân. Bà nói không thể nào chờ lâu hơn nữa. Bà hứa rằng về sau, khi đã chịu đựng đau đớn, cô sẽ rất là đẹp. Rồi thì cô sẽ được gởi vào một nhà giàu có và khi đi đâu cô không cần phải bước đi mà sẽ có người lấy kiệu khiêng cô đi. Gót sen bầy phân là biểu hiện của quý phái và sang cả.

Bà mẹ bắt đầu bó...

Hai tuần đầu không sao, đến tuần thứ ba cô bé mới thấy khó chịu và bắt đầu cảm thấy đau đớn...Cô gái khóc lóc, bà giải thích mãi cho con gái nghe lý do tại sao phải chịu đựng đau đớn như vậy.

Rồi đến lúc quá sức chịu nổi, hai bàn chân bị làm độc. Bà mẹ khóc như mưa nhưng vẫn nói: Không, không, đừng, đừng đụng vào chân. Bà quyết liệt, khóc lóc, chửi rủa. Rửa chính bà, rửa đàn ông. Bà tự hỏi tại sao không đẻ con trai. Bà lặp đi lặp lại với con rằng, đàn bà con gái như cọng cỏ, sinh ra để bị dẫm lên (Mao Phu Nhân, Trang 23, 25).

Sau đây là tự thuật của một phụ nữ Trung Hoa, trong tác phẩm *Chine Footbinding: The History Of A Curious Erotic Custom* của Howard L. Levy, một tác phẩm mà nhiều người cho

rằng đây là một Kinsey Report của Trung Hoa (New York Walton Book, 1996 từ trang 224 đến 277, người dịch Nguyễn Duy Chính.

Tôi ra đời tại một huyện ở miền Tây tỉnh Hồ Nam, vào cuối triều Mãn Thanh. Theo tục lệ, tôi phải bó chân khi lên bảy. Từng chứng kiến nỗi khổ của những người chị em họ, nên tôi rất sợ. Mùa thu năm đó, thảm họa đã giáng xuống đầu tôi. Một hôm, mẹ tôi bảo: Con đã bảy tuổi rồi, vừa đúng tuổi để bó chân, để lâu hơn nữa chân con cứng lại càng đau nhiều. Đáng lẽ ra đã bó chân cho con từ mùa xuân nhưng vì con yếu quá nên phải đợi tới bây giờ. Con cái các nhà khác đã bó chân xong cả rồi. Sáng mai mình bắt đầu nhưng mẹ sẽ làm cho con nhẹ để con ít đau, vì con gái nhà ai cũng phải qua cảnh khổ này.

Sau đó mẹ tôi cho tôi ăn trái cây và cho tôi xem đôi giày có đầu nhọn như mỏ phượng, an ủi tôi với những lời: Chỉ có người bó chân mới đi vừa đôi giày đẹp để này thôi. Nếu không chân con to như chân voi, người ta cười con và con sẽ xấu hổ lắm.

Tôi thấy yên tâm, và lòng ham muốn được đẹp để khiến tôi cương quyết, cả đêm không ngủ được.

Sáng hôm sau, khi tôi trở dậy, mẹ tôi đã sẵn sàng mọi thứ. Mẹ tôi để tôi ngồi trên một cái ghế đầu ngay cạnh giường. Mẹ tôi xỏ chỉ một cây kim gài trên tóc tôi, tán một miếng phen (alum) xếp cùng với vải bó chân và một đôi hài thêu hoa. Sau đó bà đóng cửa phòng lại. Đầu tiên mẹ tôi ngâm chân tôi vào nước ấm, lau sạch, và cắt các móng chân tôi bằng một cái kéo nhỏ. Bà để chân phải của tôi vào hai bàn tay và chà sát theo chiều lòng bàn chân. Bà cũng rắc phen tán vào những kẽ ngón. Bà cho tôi cầm một quả bút theo niềm tin là có thể sau này chân tôi mới thon nhọn như ngòi bút.

Bà lấy một dải vải dài chừng một thước tây, ngang độ hai phân rưỡi, nắm chặt chân tôi bẻ quặt bốn ngón nhỏ xuống phía gan bàn chân, cột lại với nhau rồi quấn từ gót chân lên mu bàn chân, đi trở xuống. Quấn như thế năm vòng rồi bà lấy chỉ khâu lại. Để cho khỏi lỏng, bà nhồi bông vào dưới bàn chân bên đầu ngón chân.

Chân trái cũng được làm y như thế rồi bà ấn chân tôi vào đôi hài hoa, vốn dĩ đã hơi nhỏ hơn chân tôi. Đầu mũi hài được thêu như hình hạt lúa. Một giây vải dính vào đôi hài buộc xuống gót chân cho khỏi tuột.

Mẹ tôi bảo tôi xuống giường bước đi, bảo là nếu không đi thì chân sau này sẽ thành tật. Chân tôi vừa chạm đất, tôi hầu như tê bại, phải thử mấy lần mới đi được nhưng những đầu ngón chân đau thật là đau. Đêm đó hai chân tôi sưng vù và nóng hừng hực. Ngoài việc tập đi, tôi chỉ ngồi trên giường.

Mỗi tuần mẹ tôi lại bó lại cho tôi một lần, mỗi ngày chặt thêm một chút khiến tôi càng lúc càng hãi hùng. Tôi lấm khi phải trốn sang hàng xóm để tránh việc bó chân. Nếu tôi nổi lỏng ra, mẹ tôi mắng tôi là không muốn làm đẹp....

Sau khoảng nửa năm, những ngón chân tôi đã quặp vào gan bàn chân và đầu mũi thêm nhọn dần. Một năm sau ngón chân tôi đã chết hẳn và bắt đầu thối. Những cục chai cũng đóng và một thời gian lâu chân tôi không thấy khá hơn. Mẹ tôi tháo băng chân và dùng dao lạng bớt những cục chai và lấy kim khâu những nhân trong đó. Tôi sợ lắm nhưng không giãy được vì mẹ tôi nắm rất chặt.

Năm tôi chín tuổi, cha tôi hứa gả tôi cho một nhà hàng xóm họ Triệu và tôi phải sang đó hầu hạ việc nhà, tập làm dâu. Mẹ chồng tôi bó chân tôi còn chặt hơn mẹ tôi, nói là chân tôi chưa đủ tiêu chuẩn.

Nếu tôi khóc thì bà ta đánh đập rất tàn nhẫn và nếu nổi ra, thì đánh cho thâm tím khắp người mới thôi. Chân tôi tương đối có da thịt nên mẹ chồng tôi nói là phải làm cho sưng tấy lên mới có kết quả. Tôi phải ngâm chân vào một loại thuốc và mỗi lần ngâm xong chân rất đau. Nhìn xuống tôi thấy các ngón chân, trừ ngón cái, đều sưng húp và bắt đầu rữa. Mỗi khi tháo băng tôi phải lấy tay dằn cho lỏng ra vì băng dính đầy máu mủ. Mỗi lần lột băng ra, máu lại chảy ròng ròng. Tôi đau thấu tâm can, người run bần bật vì xúc động.

Mẹ chồng tôi đã không thương lại còn nhét gạch vào để cho chân mau thối. Tôi khóc lóc bà cũng mặc kệ. Cứ cách một ngày, bà lại quấn lại cho chặt thêm và giày cũng chặt thêm. Cạnh giày cứng và tôi phải ấn mạnh mới cho chân vào được. Tôi phải đi quanh sân, và ráng sống tuy đau đớn không sao tả xiết. Gia đình tôi chỉ trung lưu nên tôi phải kéo nước, giã gạo.

Đến mùa Đông, chân tôi càng đau đớn hơn. Đêm đêm tôi cố co chân lên cho ấm nhưng chỉ càng thêm đau. Khí hậu thay đổi làm ngón chân tôi bị rụng và thịt thối đi khiến chân tôi thành nhọn như đọt măng, cong lên như củ ấu. Mu bàn chân gồ lên còn bốn ngón chân teo lại bằng hạt đậu quặp hẳn vào gan bàn chân, chỉ cách gót chân một quãng ngắn. Lòng bàn chân hùm vào khiến tôi có thể xếp vài đồng tiền vẫn còn lọt. Chân tôi chỉ có ba tất, bà con, bạn bè ai cũng ngợi khen, không ai biết đến bao nhiêu máu và lệ đã đổ ra để được như thế.

Chồng tôi vui lắm vì tôi có bàn chân nhỏ nhưng đã qua đời hai năm trước. Cửa cải phân tán hết nên ngày nay tôi phải lang thang đi kiếm việc. Tôi thêm như người ta không bị bó chân. Nếu tôi sinh muộn độ 10 năm, tôi đã không phải khổ sở như thế này. Giữa người bó chân với người không bó chân thật cách biệt một trời một vực. (Nguyễn Duy Chính - Đọc Kim Dung Tìm Hiểu Văn Hóa Trung Quốc, NXB Trẻ, năm 2002, trang 33 - 36).

Trong suốt hơn một ngàn năm, cái quan niệm thẩm mỹ và tính dục ích kỷ và phi nhân của người Trung Quốc đã khiến không biết bao nhiêu máu và nước mắt phải âm thầm đổ ra. Như

thế có xứng đáng là trung tâm điểm và đỉnh cao của nền văn minh nhân bản của Á Châu, mà người Trung Quốc tự phong cho mình không?

Đàn bà là vật phụ thuộc, thậm chí là đồ chơi của đàn ông. Bó chân là một tập tục tàn ác quái đản (Trương Bình Trị, Người Trung Quốc Tự Trào, nxb Văn học Hà Nội, 2002 trang 407).

Một điều đáng để ý hình như nền văn minh Hán tộc đã khiến cho người ta có máu “sa địch”, thích chứng kiến hay hưởng thụ những hành vi tàn ác. Phụ nữ đã bị coi như một món đồ chơi, không được coi như bình đẳng với nam giới. Nhiều trẻ gái vừa sinh ra đời đã bị bóp mũi hay trấn nước cho chết (Nguyễn Duy Chính, sđd, trang 33).

Hủy hoại thân thể người khác, làm cho họ máu đổ thịt rơi, xương gãy, tàn tật dị hình, suốt đời sống lệ thuộc, để thỏa mãn ý thích nhục dục của mình, sao gọi là một nền văn hóa đã sản sinh ra các hiền triết thực sự có lòng nhân.

Thật là nghịch lý, một dân tộc tự cho mình là tâm điểm của thế giới, là đỉnh cao của văn minh mà đã phát sinh ra một tập tục tàn ác, dã man, làm cho người đàn bà tàn tật dị hình suốt đời sống lệ thuộc vào đàn ông.

Bó chân là tượng trưng cho việc phụ nữ bị giam cầm, bị áp chế (Lâm Ngữ Đường).

Bó chân nhỏ từng đã bị người nước ngoài cười chê là sự sáng tạo cái mới hết sức kỳ cục bị nhiều học giả nhiều nước công kích là một sản phẩm dã man và phi lý (Trương Bình Trị, Người Trung Quốc Tự Trào, nxb Văn Học Hà Nội, 2002, trang 408).

Chỉ căn cứ vào hai việc - bách hại nam nhi và bó chân - trong biết bao nhiêu việc không hợp lý và vô nhân đạo của văn hóa Trung Quốc suốt quá trình lịch sử của nước này, ta cũng có thể thấy là những thành phần không hợp lý của nó đã lên đến mức độ không thể nào khống chế được. (Bá Dương - Người Trung Quốc Xấu Xí, trang 67).

Vào thời xưa, việc mua bán, trao đổi phụ nữ rất phổ thông và những phú gia đã nạp hàng chục thiếu nữ làm thiếp.

Họ còn có quan niệm phá tân một người con gái là một việc may mắn và nhiều thương gia đã bỏ tiền mua trinh tiết để giải nạn hay lấy hên (Nguyễn Văn Chính, sđd, trang 33).

Phụ nữ bị mua bán như trâu ngựa ở xã hội phong kiến, gia trưởng là người cai trị mọi thành viên trong gia đình, có quyền vô hạn có thể cha bán con, chồng bán vợ, ông bán con dâu, thậm chí anh cả bán em (Nguyễn Bình Trị, sđd, trang 307).

Tài Liệu Tham Khảo:

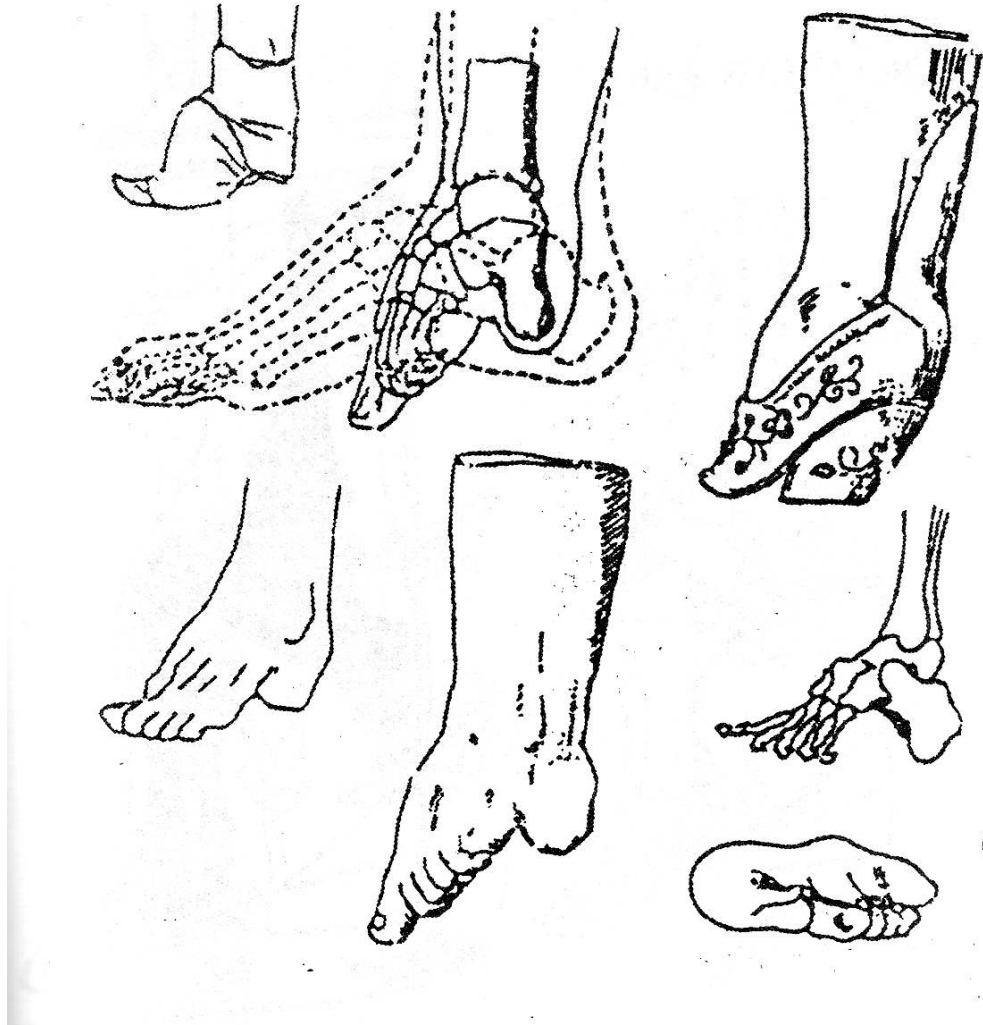
Anh ngữ:

- Lin Yutang, *My country and my people*, Halcyon House, Newyork, 1938.
- R.H. Van Gulik, *Sexual Life in Anchient China*, Barnes & Noblees Book, Newyork, 1996.
- Huard Pierre, Wong Ming, *Oriental Methods of Mental & Physical Fitness: The Complete Book of Meditation, Kinesithery, and Maritial Arts in China, India, and Japan* (Translated by Donald N. Smith) Funk & Wagnalls, Newyork, 1977.
- Chu, valentin, *The Yin yang Butterfly*, Jeremy P. Tarcher/Putnam, Newyork, 1994
- Tài liệu Internet.

Việt Ngữ:

- Nguyễn Duy Chính, *Độc Kim Dung, Tìm Hiểu Văn Hóa Trung Quốc*, NXB Trẻ, năm 2002.
- Trương Bình Trị & Trương Cảnh Long - *Người Trung Quốc Tự Trào*. NXB Văn Học Hà Nội , 2002.
- Mẫn An Kỳ (Anchee Min) *Mao Phu Nhân*, bản dịch Lê Tạ Bích Đào.
- Lâm Ngữ Đường - *Trung Hoa Đất Nước Và Con Người*, NXB Văn Hóa Thông Tin năm 2001

HÌNH BÓ CHÂN 1



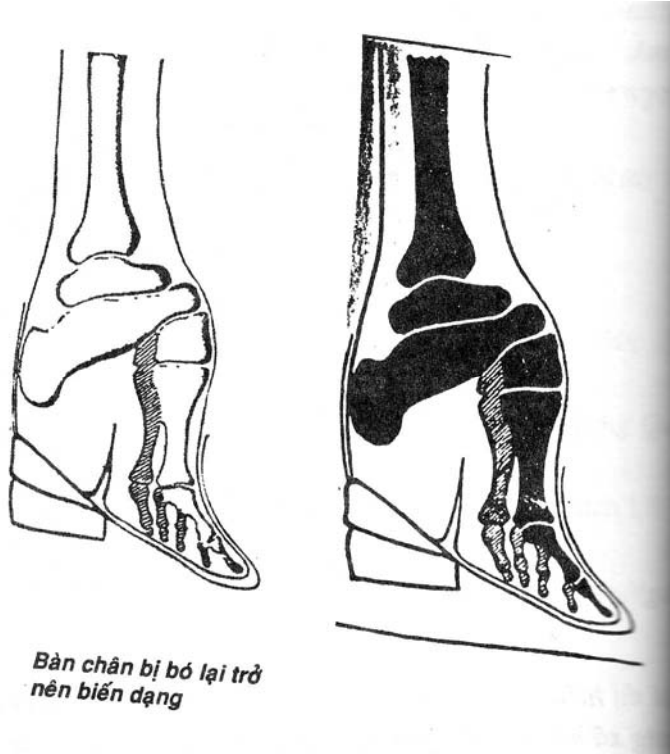
Cái thị hiếu này kỳ lạ và đáng sợ này (tục bó chân) chỉ có thể thấy trong xã hội mà đàn ông trung tâm, nam quyền chi phối tất cả.

Đàn bà là vật phụ thuộc, thậm chí là sở hữu của đàn ông

Những chiếc chân bó nhỏ bệnh tật dị hình là một sản vật dã man và phi lý tính.

(Người Trung Quốc Tự Trào, sdd tr. 404)

HÌNH BÓ CHÂN 2



Tại sao văn hóa Trung Quốc lại có thể kéo dài cả nghìn năm trong lịch sử nhân loại một **yếu tố dã man** như vậy?

(Bá Dương, sdd, tr 66)

Các nhà nho đệ tử chân chính của Khổng Mạnh ở đâu mà không lên tiếng ? Phải chăng cũng “**đang hưởng thụ**” cái tập tục quái đản dã man tàn khốc và phi lý tính ấy.

HÌNH BÓ CHÂN 4



Vĩnh Như
Tủ Sách Việt Thường
www.tusachvietthuong.org